

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2023/HS-ST

Ngày: 08 - 12- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngôi Sao; ông Hoàng Xuân Tỵ;

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 166/2023/TLST- HS ngày 10 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2023/QĐXXST - HS, ngày 23 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Long Đ**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1995, tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKTT và cư trú: Số nhà M, đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Thợ mộc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Trần Long Qu và bà Nguyễn Thị Ánh H; vợ: Phạm Hoàng Bảo Tr, sinh năm 1999; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19/9/2023 đến ngày 28/9/2023 chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 19/9/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố B phối hợp với Công an Phường X tiến hành kiểm tra xe mô tô biển số 49K1 – 834.53 do Trần Long Đ điều khiển đang lưu thông tại khu vực đường Đ giao nhau với đường H, thuộc Tổ M, Phường X, thành phố B. Qua kiểm tra phát hiện Đ đang cầm ở tay trái 01 gói nylon màu trắng có rãnh khẹp kín, vạch kẻ ngang màu xanh, kích thước 03cm x 03cm chứa chất tinh thể nghi là ma túy. Theo Trần Long Đ khai nhận gói nylon có đặc điểm nói trên chứa chất tinh thể là ma túy đá của Đ đang tàng trữ trái phép để sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố B đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ, niêm phong gói nylon chứa chất ma túy nêu trên.

Quá trình điều tra Đ khai nhận: Vào sáng ngày 19/9/2023, Đ được người bạn tên Sứ khoảng 27 tuổi (Hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) cho 01 gói ma túy đá tại khu vực gần Bệnh viện cũ, thuộc Phường M, thành phố B. Sau đó, Đ cầm gói ma túy đá ở tay trái và điều khiển xe máy đi về nhà tại phường L, thành phố B với mục đích để sử dụng. Khi đi đến giao lộ Đ và đường H, thuộc Phường M, thành phố B thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố B dừng xe kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ số ma túy nêu trên theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 1086/KL- KTHS ngày 25/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1211g, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Kết quả xét nghiệm ma túy của Trần Long Đ thể hiện: Dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine .

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Ba đã tạm giữ và trả lại xe mô tô biển số 49K1 – 834.53 cho bà Nguyễn Thị Ánh H (Mẹ của Trần Long Đ) là chủ sở hữu hợp pháp, hiện đang tạm giữ: 01 phong bì niêm phong số 1086/2023-PC09 (Chứa ma túy còn lại sau giám định).

Bản Cáo trạng số 182/CT-VKSBL ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Trần Long Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Đ từ 18 đến 24 tháng tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1086/2023-PC09. Buộc bị cáo Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Ngày 19/9/2023, tại Phường X, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Trần Long Đ điều khiển xe mô tô cầm theo 0,1211g ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Đối chiếu lời khai của bị cáo, vật chứng

thu giữ, kết luận giám định, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố B. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục.

[5] Đối với người cho bị cáo Đ ma túy, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng trên nên Cơ quan CSĐT Công an TP. B tiếp tục xác minh và xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 1086/2023-PC09 xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Long Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trần Long Đ 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1086/2023-PC09

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Lâm Đồng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP B;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Đình Tú

